

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Thanh Lịch.

- Bà Trần Thị Minh Phúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Liên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị tham gia phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lê Quang H (Tên gọi khác: Đ)**, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1992, tại Quảng Trị; nơi đăng ký NKTT và nơi ở: Thôn C, xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang H1 sinh năm 1966 và bà Đặng Thị Minh Ng, sinh năm 1968, trú tại: Thôn C, xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ: Hoàng Thị Thu Ph, sinh năm 1998, trú tại: Thành phố Hồ Chí Minh; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 36/2011/HSPT ngày 31/8/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 22/10/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 31/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Ngọc N (Tên gọi khác: X)**, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2003, tại Quảng Trị; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố D, phường C, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh Phương, sinh năm 1980, trú tại: Khu phố D, phường C, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị và bà Võ Thị H, sinh năm 1982, trú tại: Thành phố Hồ Chí Minh; vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Quảng Trị. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Những người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Võ Minh D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

2. Chị Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Tống Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố C, phường A, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 26/12/2022, Lê Quang H đang uống nước tại quán Cây Xoài ở thị xã Quảng Trị thì có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp H hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp và hẹn giao ma túy lúc 17 giờ tại phòng số 3, nhà nghỉ số 8, đường Trần Bình Trọng thuộc phường 3, thị xã Quảng Trị. Khoảng 8 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 74H1- 173.78 về chở Võ Minh D) lên nhà H chơi. Sau đó H đi có công việc đến gần trưa về nhà và ngồi chơi với D được một lúc thì có Tống Văn T đến. Sau khi ăn trưa xong, H lấy 20 viên ma túy tổng hợp và các dụng cụ ra để sử dụng. H, T và D mỗi người tự lấy ma túy đặt lên giấy kềm, bật lửa để hít. Khi sử dụng hết 3 viên ma túy thì T nhận được điện thoại của Nguyễn Ngọc N và T nói với Nam chạy đang ở nhà Hào. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIBLADE, biển kiểm soát 74E1- 103.53 đến và điện thoại cho T, lúc này T đi ra ngoài đường đón N và cùng vào nhà H. N đem theo 01 túi ma túy khoảng 25-30 viên bỏ ra giường để mọi người sử dụng. Lúc này trên giường có 2 gói ma túy, T, H, N, D tiếp tục lấy gói ma túy của N đem vào để sử dụng. Đến

khoảng 16 giờ thì T về, còn lại H, N và D tiếp tục sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hào lấy 20 viên ma túy được bỏ trong một đoạn ống nhựa màu trắng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 173.78 lên nhà nghỉ số 8 ở thị xã Quảng Trị để giao ma túy như đã hẹn. Khi vừa đến khu vực sân nhà nghỉ số 8 thì gặp lực lượng công an kiểm tra, lúc này H thả 20 viên ma túy đang cầm ở tay xuống sân nhà nghỉ rồi vút xe mô tô để bỏ chạy, thì bị lực lượng công an khống chế và tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang H. Lúc này tại nhà H có D và N vẫn đang tiếp tục sử dụng ma túy, khi nghe tiếng gọi mở cửa bên ngoài, vì sợ công an kiểm tra nên D nói với N “vắt hàng đi” (vắt ma túy). Nghe vậy thì N lấy 02 gói ma túy (01 gói ma túy còn lại của H và 01 gói ma túy của N đang sử dụng) đem qua phòng kế bên rồi ném ra ngoài qua khe cửa sổ. Sau đó Công an vào kiểm tra D, N đã khai nhận hành vi ném ma túy nói trên qua cửa sổ. Lực lượng Công an đã thu giữ một túi nilon bên trong có chứa 09 viên nén màu hồng và một túi nilon bên trong có chứa 17 viên nén màu hồng và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra Tống Văn T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc N, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng không có kết quả.

Quá trình TEST nhanh chất ma túy bằng nước tiểu, kết quả H, N, D và T đều dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

20 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183417 gửi đến giám định có khối lượng 1,7239g là ma túy loại Methamphetamine.

17 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183504 gửi đến giám định có khối lượng 1,4857g là ma túy loại Methamphetamine.

09 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183418 gửi đến giám định có khối lượng 0,7821g là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng của vụ án gồm:

- Một đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước (13,5x 01)cm, bên trong có chứa 20 viên nén màu hồng.

- Một túi nilon có viên màu đỏ kích thước (7x5,3)cm, bên trong có chứa 09 viên viên nén màu hồng.

- Một túi nilon có viền màu đỏ kích thước (8,8x5,3)cm, bên trong có chứa 17 viên viên nén màu hồng.

- Một cây kéo dài 13cm, cán nhựa màu vàng đen dài 07cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 06 cm.

- Một bật lửa màu xanh dài 08 cm.

- Một bật lửa màu vàng dài 08 cm.

- Một hộp nhựa màu hồng kích thước (26,5x 22x6)cm, bên trong có nhiều mảnh giấy hình chữ nhật có cháy một phần.

- Một chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đỏ, có chiều dài 22 cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 05cm và được gắn một ống có hình trụ tròn được quấn bằng một tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có mệnh giá 1.000 đồng.

- Một chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đen, có chiều dài 19 cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 4,5cm và được gắn một ống bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, đường kính 0,6cm.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 PROMAX, màu xám, số seri: F2LDK777H0D4Y, IMEI: 3567321100399688, máy đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TXQT ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị đã truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lê Quang H áp dụng thêm khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Quang H 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi

hành án, nhưng được trừ vào số ngày tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 31/12/2022 và đề nghị tổng hợp hình phạt chung của 02 tội;

Bị cáo Nguyễn Ngọc N 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/12/2022.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3A 106492, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3 2117337, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) cây kéo dài 13cm, cán nhựa màu vàng đen dài 07cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 06 cm; 01 (một) bật lửa màu xanh dài 08 cm; 01 (một) bật lửa màu vàng dài 08 cm; 01 (một) hộp nhựa màu hồng kích thước (26,5x22x6)cm, bên trong có nhiều mảnh giấy hình chữ nhật có cháy một phần; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đen, có chiều dài 19cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 4,5cm và được gắn một ống bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đỏ, có chiều dài 22 cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 05cm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 PROMAX, màu xám, số seri: F2LDK777H0D4Y, IMEI: 3567321100399688, máy đã qua sử dụng; một tờ giấy ghi bạc mệnh giá 1000 VNĐ có số seri KX 1466720 được niêm phong trong gói niêm phong có ký hiệu LQ

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị tuyên bị cáo Lê Quang Hào, Nguyễn Ngọc Nam mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Ngọc N không tranh luận gì, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lê Quang Hào, Nguyễn Ngọc Nam xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 26/12/2022 và lời khai nhận tội về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Ngọc N và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Quang H; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 26/12/2022, Lê Quang H có hành vi đem 20 viên ma túy đến nhà nghỉ số 8, đường Trần Bình Trọng thuộc khu phố 3, thị xã Quảng Trị để bán cho một đối tượng tại phòng số 3 của nhà nghỉ thì bị tổ tuần tra công an thị xã Quảng Trị bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Quang H phát hiện Lê Quang H cung cấp địa điểm, các dụng cụ và cùng với Nguyễn Ngọc N cung cấp ma túy để tổ chức cho Võ Minh D và Tống Văn T cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Tại kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 20 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183417 gửi đến giám định có khối lượng 1,7239g là ma túy loại Methamphetamine; 17 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183504 gửi đến giám định có khối lượng 1,4857g là ma túy loại Methamphetamine; 09 viên nén màu hồng được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4 2183418 gửi đến giám định có khối lượng 0,7821g là ma túy loại Methamphetamine. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ). Hành vi của bị cáo Lê Quang H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “*Tổ chức sử dụng*

trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi:

Bị cáo Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn được hưởng thụ, nên bị cáo Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N đã tổ chức cho người khác và bản thân sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải xét xử các bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo Lê Quang H vì muốn có tiền chi tiêu cho bản thân nên bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Ngọc N có ông bà nội là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đã được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Quang H là người đã tổ chức sử dụng ma túy tại nhà ở của mình, chuẩn bị, cung cấp ma túy và các dụng cụ cho Võ Minh D và Tống Văn T sử dụng, bị cáo Nguyễn Ngọc N là đem ma túy đến nhà Lê Quang H để tổ chức cho Võ Minh D và Tống Văn T cùng sử dụng ma túy, với tình tiết phạm tội nêu trên bị cáo Lê Quang H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Ngọc N. Bị cáo Lê Quang H là người trực tiếp đem ma túy đi bán cho người khác, nên bị cáo Lê Quang H còn phải chịu thêm hình phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xét về nhân thân, bản án số 36/2011/HSPT ngày 31/8/2011 của Tòa án

nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo Lê Quang H 24 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 22/10/2012 nên được coi là nhân thân xấu. Đối với Bị cáo Nguyễn Ngọc N có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Nên khi lượng hình cần xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức độ về hành vi của các bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc các bị cáo Lê Quang H và Nguyễn Ngọc N phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người thanh niên tên “K” theo H khai đã bán ma túy cho Hào tại sân vận động thuộc phường 1, thành phố Đông Hà nhưng không có kết quả. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được danh tính và chứng minh được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của người này sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

[6] Đối với Tống Văn T và Võ Minh D là đối tượng được các bị cáo tạo điều kiện cho sử dụng ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tống Văn T và Võ Minh D đã bị Công an thị xã Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[7] Đối với bà Lê Thị Thanh Ng là chủ xe mô tô nhãn biển kiểm soát 74H1-173.78 cho Lê Quang H mượn xe nhưng không biết Lê Quang H sử dụng xe mô tô để đi bán ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho Võ Minh D một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cảm ứng, màu đen, số IMEI 1: 862765051031750, số IMEI 2: 862765051031743, máy đã qua sử dụng. Thu giữ và trả lại cho bị cáo Lê Quang H một túi vải màu xanh có chữ RANDO màu trắng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 5.500.000 đồng; một điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có gắn 02 thẻ sim điện thoại, máy đã qua sử dụng; một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG cảm ứng, màu đen, phía ngoài có ốp nhựa màu lam, số IMEI 1: 355915101599165, số IMEI 2: 355916110599163, máy đã qua sử dụng; một đôi dép màu đen, có chữ “GUCCI Made in Italy”, đã qua sử dụng. Thu giữ của Lê Quang Hào một xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 74H1-173.78, chủ sở hữu là chị Lê Thị Thanh Ng, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Xét thấy việc trả lại các vật chứng nói trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị xử lý trả lại cho chủ sở hữu có căn cứ đúng quy định pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về tài sản đã được trả lại. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3A 106492, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3 2117337, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) cây kéo dài 13cm, cán nhựa màu vàng đen dài 07cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 06 cm; 01 (một) bật lửa màu xanh dài 08 cm; 01 (một) bật lửa màu vàng dài 08 cm; 01 (một) hộp nhựa màu hồng kích thước (26,5x22x6)cm, bên trong có nhiều mảnh giấy hình chữ nhật có cháy một phần; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đen, có chiều dài 19cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 4,5cm và được gắn một ống bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đỏ, có chiều dài 22 cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 05cm là vật không có giá trị sử dụng và cất tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. *(Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự).*

[10] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 PROMAX, màu xám, số seri: F2LDK777H0D4Y, IMEI: 3567321100399688, máy đã qua sử dụng; một tờ giấy ghi bạc mệnh giá 1000 VNĐ có số seri KX 1466720 được niêm phong trong gói niêm phong có ký hiệu LQ (Kèm theo kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Trị) được dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. *(Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự)*

[11] Hiện bị cáo Nguyễn Ngọc N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo chấp hành án. *(Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Hình sự).*

Hiện bị cáo Lê Quang H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, cần tiếp tục thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Quang H cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[13] Về án phí: Các bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Ngọc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đối với bị cáo Lê Quang H áp dụng thêm khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H (Đ) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Nguyễn Ngọc N (X) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, hình phạt chung buộc bị cáo Lê Quang H phải chấp hành là: 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 31/12/2022 .

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3A 106492, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) túi niêm phong, có mã số NS3 2117337, bên ngoài có dấu hình của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) cây kéo dài 13cm, cán nhựa màu vàng đen dài 07cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 06 cm; 01 (một) bật lửa màu xanh dài 08 cm; 01 (một) bật lửa màu vàng dài 08 cm; 01 (một) hộp nhựa màu hồng kích thước (26,5x22x6) cm, bên trong có nhiều mảnh giấy hình chữ nhật có cháy một phần; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đen, có chiều dài 19cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 4,5cm và được gắn một ống bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt trên nắp có viền màu đỏ, có chiều dài 22 cm, trên thân chai có đục một lỗ tròn cách đáy 05cm.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 PROMAX, màu xám, số seri: F2LDK777H0D4Y, IMEI:

3567321100399688, máy đã qua sử dụng; một tờ giấy ghi bạc mệnh giá 1000 VNĐ có số seri KX 1466720 được niêm phong trong gói niêm phong có ký hiệu LQ.

(Kèm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/5/2023 giữa Công an thị xã Quảng Trị với Chi cục Thi hành án thị xã Quảng Trị)

3. Về án phí: Các bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Ngọc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Quảng Trị;
- Cơ quan cảnh sát điều tra TXQT;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS thị xã Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Phương Tiến